HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG CƠ SỞ TẠI THÀNH PHÓ HỒ CHÍ MINH KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN II



BÁO CÁO CUỐI KÌ MÔN THỰC TẬP CƠ SỞ

Đề tài:

XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUẢN LÝ SÂN BAY

Giảng viên hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Tuyết Hải

Sinh viên thực hiện: Nhóm N19DCCN044

Tên: Mã số sinh viên

Lê Vạn Giang N19DCCN044

Đinh Bảo Minh N19DCCN109

Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2023

MỤC LỤC

I. MŲ	C TIÊU	3
II. KH	ÅO SÁT THỰC TẾ BÀI TOÁN	3
III. PHÁ	ÂN TÍCH,THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU	4
1. X	Tác định các thực thể:	4
1. M	1ô hình ERD:	5
2. M	1ô hình Diagram:	6
3. T	ừ điển dữ liệu:	7
IV. C	ÁC CHỨC NĂNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH	11
1. N	gười dùng thuộc nhóm quyền CHUMAYBAY :	12
a)	Tạo tài khoản	12
b)	Đổi mật khẩu	13
c)	Chức năng Quản trị (Thêm xóa sửa thông tin các bảng)	14
d)	Chức năng Xem Báo Cáo	27
e)	Sao lưu và Phục hồi dữ liệu	28
2. N	gười dùng thuộc nhóm quyền PHICONG	30
a)	Đổi mật khẩu:	30
b)	Xem Danh sách máy bay có thể lái	31
c)	Xem và cập nhật Thông tin cá nhân	32
3. N	gười dùng thuộc nhóm quyền NHANVIEN	33
a)	Đổi mật khẩu	33
b)	Xem Danh sách chi tiết các bảo trì của bản thân	34
c)	Xem và cập nhật thông tin cá nhân	35

I. MỤC TIÊU

Thiết kế cơ sở dữ liệu và xây dựng ứng dụng với GUI để hỗ trợ cho việc Quản Lý Sân Bay của các hệ thống sân bay trở nên thuận tiện hơn và chính xác hơn.

II. KHẢO SÁT THỰC TẾ BÀI TOÁN

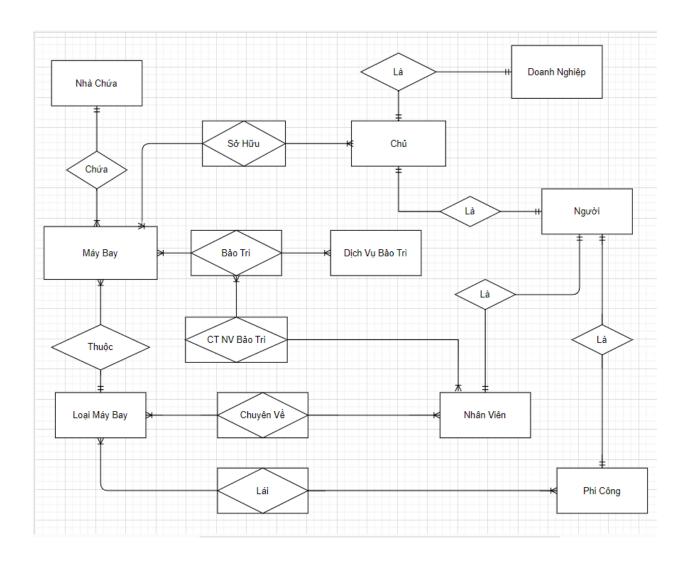
- Mỗi máy bay được xác định bằng một mã số đăng ký và thuộc về một loại máy bay cụ thể. Loại máy bay có các thuộc tính là kiểu dáng, sức chứa, và trọng lượng. Mỗi máy bay được chứa trong một nhà chứa máy bay; nhà chứa máy bay có các thông tin cần lưu là mã số nhà, sức chứa, và vị trí của nó.
- Thông tin của các người chủ của máy bay và các nhân viên bảo trì máy bay: Chủ của máy bay có thể là một cá nhân hoặc là một doanh nghiệp. Theo thời gian, mỗi máy bay có thể có nhiều chủ, nhưng tại mỗi thời điểm chỉ có một người là chủ của nó; do đó ta cần lưu thêm ngày bắt đầu khi có sự đổi chủ.
- Sân bay cung cấp nhiều dịch vụ bảo trì máy bay. Mỗi máy bay có thể được bảo trì nhiều lần; và mỗi lần bảo trì ta cần lưu lại các thông tin ngày, số giờ bảo trì, công việc thực hiện, và tên nhân viên bảo trì.
- Với các thực thể là người trong cơ sở dữ liệu, ta cần lưu các thông tin chung sau: số CMND, tên, địa chỉ, số điện thoại. Riêng với phi công còn có thêm thuộc tính mã số bằng lái máy bay, ngày cấp. Mỗi nhân viên có các thuộc tính riêng là lương và ca làm việc. Với các thực thể là doanh nghiệp ta cần lưu: tên, địa chỉ, số điện thoại, tên người đại diện.
- Mỗi phi công có thể lái nhiều loại máy bay và ngược lại mỗi loại máy bay có thể có nhiều phi công lái. Tương tự, ta cũng cần biết mỗi nhân viên có thể thực hiện việc bảo trì trên các loại máy bay nào. Mỗi loại máy bay cũng có thể có nhiều nhân viên biết bảo trì.

III. PHÂN TÍCH, THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

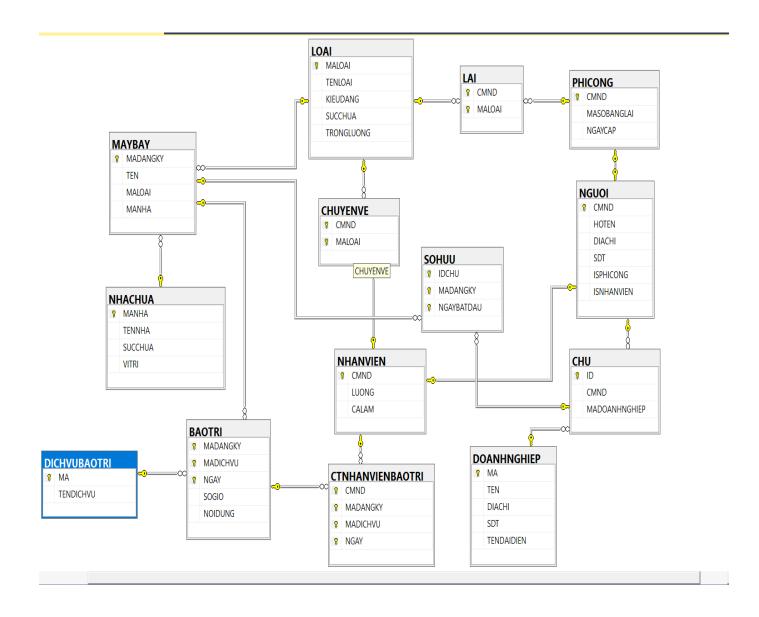
1. Xác định các thực thể:

- NHACHUA (MANHA)
- DOANHNGHIEP (MA)
- CHU (**<u>ID</u>**)
- MAYBAY (**MADANGKY**)
- DICHVUBAOTRI ($\underline{\mathbf{M}}$)
- NGUOI (<u>CMND</u>)
- LOAI (MALOAI)
- NVBAOTRI (<u>CMND</u>)
- PHICONG (<u>CMND</u>)

1. Mô hình ERD:



2. Mô hình Diagram:



3. Từ điển dữ liệu:

a) Bảng Nhà Chứa

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MANHA	int		PK, NOT NULL	Mã nhà chứa
2	TENNHA	Nvarchar	100	NOT NULL	Tên nhà chứa
3	SUCCHUA	int		NOT NULL	Sức chứa
4	VITRI	Nvarchar	50	NOT NULL	Vị trí

b) Bảng Chủ

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	ID	int		PK, NOT NULL	ID
2	CMND	Nchar	15	FK, Allow Null	Chứng minh nhân dân
3	MADOANHNGHIEP	Nchar	15	FK, Allow Null	Mã doanh nghiệp

c) Bảng Nhân Viên

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	CMND	Nchar	15	PK, FK, NOT NULL	Chứng minh nhân dân
2	LUONG	Float		NOT NULL	Luong
3	CALAM	Nvarchar	15	NOT NULL	Ca làm

d) Bảng Phi Công

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	CMND	Nchar	15	PK, FK, NOT NULL	Chứng minh nhân dân
2	MASOBANGLAI	int		NOT NULL	Mã số bằng lái

3 NGAY CAP date NOT NULL Ngày ca

e) Bảng Sở Hữu

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	IDCHU	int		PK, NOT NULL	ID của chủ
2	MADANGKY	int		PK, FK, NOT NULL	Mã đăng ký
3	NGAYBATDAU	date		PK, NOT NULL	Ngày bắt đầu

f) Bảng Người

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	CMND	Nchar	15	PK, NOT NULL	Chứng minh nhân dân
2	HOTEN	Nvarchar	50	NOT NULL	Họ tên
3	DIACHI	Nvarchar	255	NOT NULL	Địa chỉ
4	SDT	Nchar	15	NOT NULL	Số điện thoại
5	ISPHICONG	Bit		NOT NULL	Là phi công
6	ISNHANVIEN	Bit		NOT NULL	Là nhân viên

g) Bảng Máy Bay

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MADANGKY	int		PK, NOT FULL	Mã đăng ký
2	TEN	Nvarchar	50	NOT FULL	Tên
3	MALOAI	int		FK, NOT FULL	Mã loại
4	MANHA	int		FK, NOT FULL	Mã nhà

h) Bảng Loại

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MALOAI	int		PK, NOT NULL	Mã loại
2	TENLOAI	Nvarchar	100	NOT NULL	Tên loại

3	KIEUDANG	Nvarchar	50	NOT NULL	Kiểu dáng
4	SUCCHUA	int		NOT NULL	Sức chứa
5	TRONGLUONG	int		NOT NULL	Trọng lượng

i) Bảng Lái

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	CMND	Nchar	15	PK, FK , NOT NULL	Chứng minh nhân dân
2	MALOAI	int		PK, FK , NOT NULL	Mã loại

j) Bảng Doanh Nghiệp

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MA	Nchar	15	PK, NOT NULL	Mã doanh nghiệp
2	TEN	Nvarchar	50	NOT NULL	Tên doanh nghiệp
3	DIACHI	Nvarchar	255	NOT NULL	Địa chỉ
4	SDT	Nchar	15	NOT NULL	Số điện thoại
5	TENDAIDIEN	Nvarchar	50	NOT NULL	Tên Đại diện

k) Bảng Dịch vụ bảo trì

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MA	int		PK, NOT NULL	Mã
2	TENDICHVU	Nvarchar	50	NOT NULL	Tên dịch vụ

l) Bảng CT Nhân viên bảo trì

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	CMND	Nchar	15	PK, FK, NOT NULL	Chứng minh nhân dân
2	MADANGKY	int		PK, FK, NOT NULL	Mã đăng ký
3	MADICHVU	int		PK, FK, NOT NULL	Mã dịch vụ

4	NGAY	date		PK, FK, NOT NULL	Ngày
---	------	------	--	------------------	------

m) Bảng Bảo Trì

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MADANGKY	int		PK, FK, NOT NULL	Mã đăng ký
2	MADICHVU	int		PK, FK, NOT NULL	Mã dịch vụ
3	NGAY	date		PK, NOT NULL	Ngày
4	SOGIO	int		NOT NULL	Số giờ
5	NOIDUNG	Nvarchar	255	NOT NULL	Nội dung

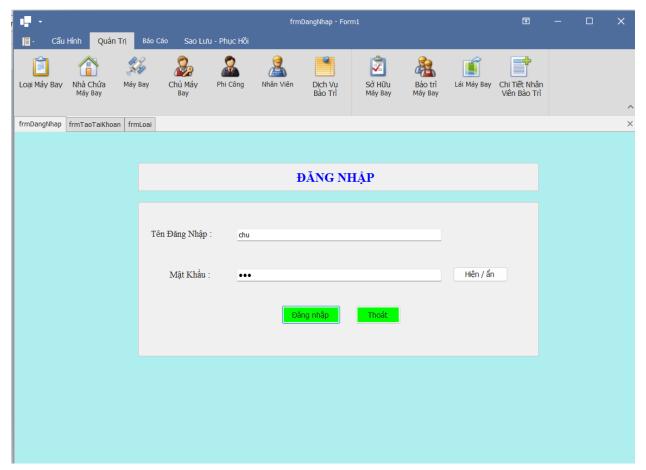
n) Bảng Chuyên Về

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	CMND	Nchar	15	PK, FK, NOT NULL	Chứng minh nhân dân
2	MALOAI	int		PK, FK, NOT NULL	Mã loại

IV. CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH

PHÂN QUYỀN SỬ DỤNG:

- Người dùng thuộc quyền CHUMAYBAY
- Người dùng thuộc quyền PHICONG
- Người dùng thuộc quyền NHANVIEN

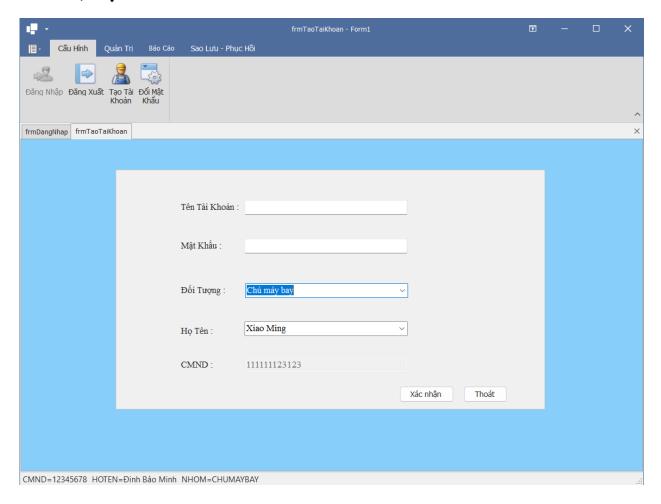


Màn hình đăng nhập hệ thống

1. Người dùng thuộc nhóm quyền CHUMAYBAY:

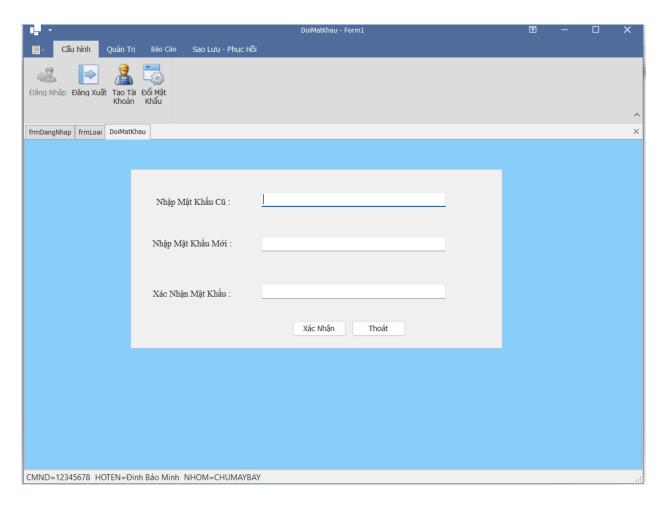
Người dùng thuộc quyền này có toàn quyền trên cơ sở dữ liệu, được thêm xóa sửa các dữ liệu trên bảng, người dùng này có thể sao lưu hoặc phục hồi cơ sở dữ liệu. Tạo tài khoản thuộc quyền chu,pc và nv.

a) Tạo tài khoản



- Nút Tạo tài khoản (Xác nhận): Tạo một tài khoản mới cho chủ máy bay, phi công và nhân viên với nhóm đối tượng, tên đăng nhập và mật khẩu sau khi nhập và chọn các thông tin cần thiết.

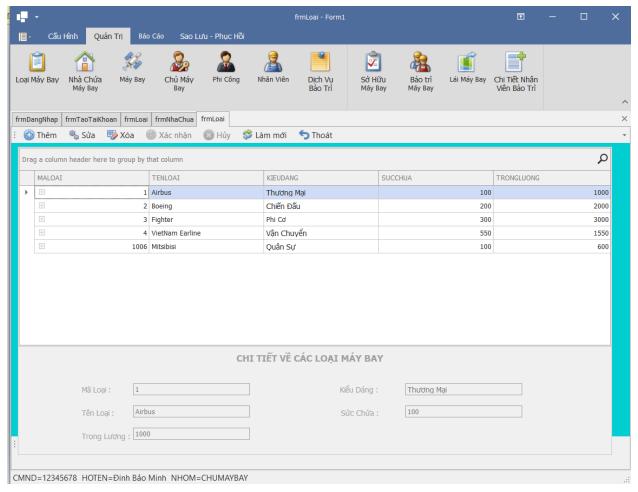
b) Đổi mật khẩu



 Nút Thay đổi mật khẩu (Xác nhận): Thay đổi mật khẩu cho một tài khoản đang đăng nhập trong hệ thống sau khi đã nhập các thông tin cần thiết

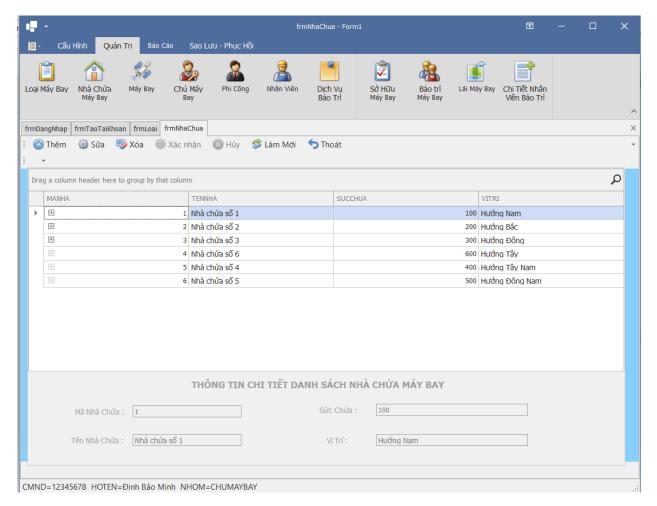
c) Chức năng Quản trị (Thêm xóa sửa thông tin các bảng)

Form LOAI MÁY BAY



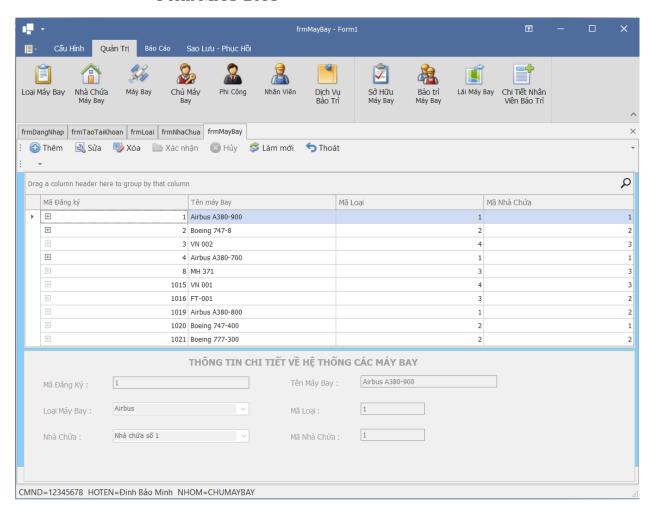
- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới DANH SÁCH LOẠI MÁY BAY cho người dùng nhập thông tin của loại máy bay mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới DANH SÁCH LOẠI MÁY BAY Cho người dùng sửa thông tin của loại máy bay đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá loại máy bay đang được chọn trong danh sách loại máy bay. Tuy nhiên nếu (Loại máy bay này đã có máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại cảnh báo báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới: Làm mới thông tin danh sách loại máy bay.

Form NHÀ CHÚA MÁY BAY



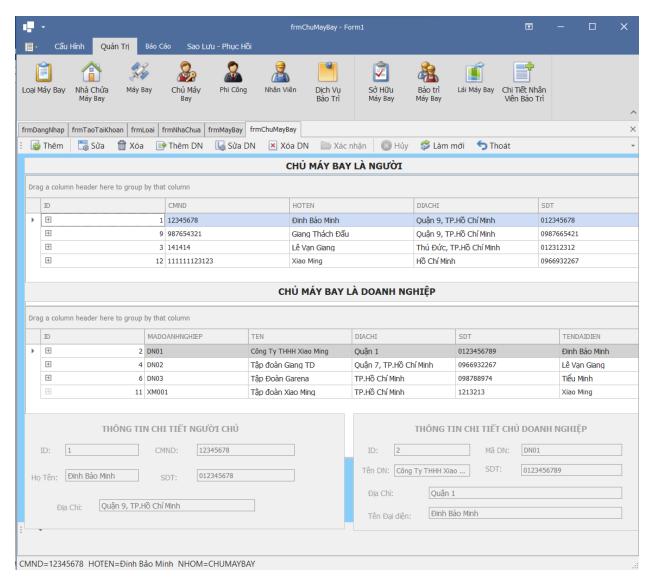
- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới DANH SÁCH NHÀ CHỨA MÁY BAY cho người dùng nhập thông tin của nhà chứa mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới DANH SÁCH NHÀ CHÚA MÁY BAY cho người dùng hiệu chỉnh thông tin của nhà chứa đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá nhà chứa đang được chọn trong danh sách nhà chứa. Tuy nhiên nếu (Nhà chứa đã chứa máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông tin danh sách kho.

Form MÁY BAY



- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới DANH SÁCH MÁY BAY cho người dùng nhập thông tin của máy bay mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhân để lưu thông tin vào hê thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới DANH SÁCH MÁY BAY cho người dùng hiệu chỉnh thông tin của máy bay đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá máy bay đang được chọn trong danh sách nhà chứa. Tuy nhiên nếu (Máy bay đã được sở hữu) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông tin danh sách kho.

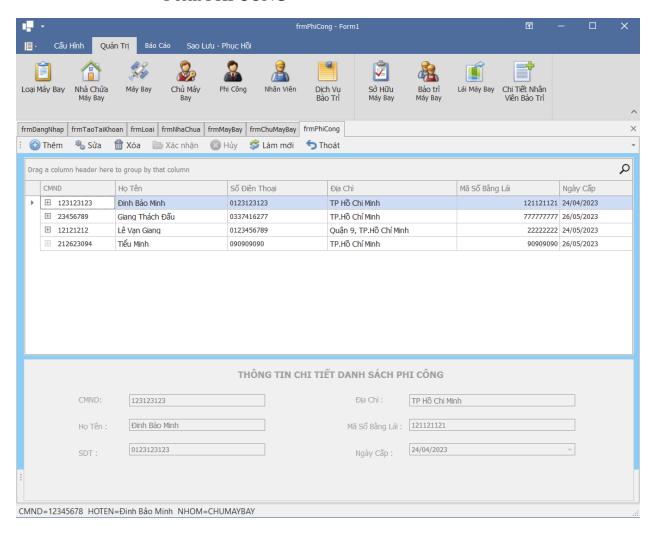
Form CHŮ MÁY BAY



- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới danh sách CHỦ MÁY MAY LÀ NGƯỜI cho người dùng nhập thông tin của chủ máy bay mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiên.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHỦ MÁY MAY LÀ NGƯỜI cho người dùng sửa thông tin của CHỦ MÁY MAY LÀ NGƯỜI đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.

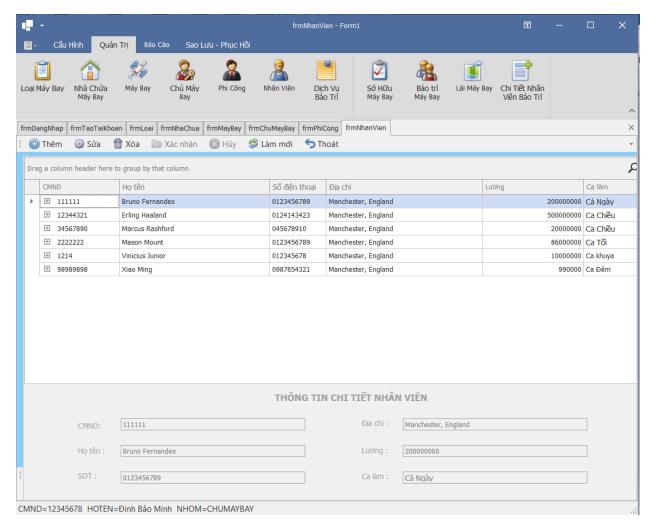
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá CHỦ đang được chọn trong danh sách CHỦ MÁY MAY LÀ NGƯỜI. Tuy nhiên nếu (Đang sở hữu máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông DANH SÁCH CHỦ MÁY BAY
- Nút Thêm DN: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới danh sách CHỦ MÁY MAY LÀ DOANH NGHIỆP cho người dùng nhập thông tin của chủ máy bay mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa DN: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHỦ MÁY MAY LÀ DOANH NGHIỆP cho người dùng sửa thông tin của CHỦ MÁY MAY LÀ DOANH NGHIỆP đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá DN: Sau khi bấm sẽ xoá CHỦ đang được chọn trong danh sách CHỦ MÁY MAY LÀ DOANH NGHIỆP. Tuy nhiên nếu (Đang sở hữu máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.

Form PHI CÔNG



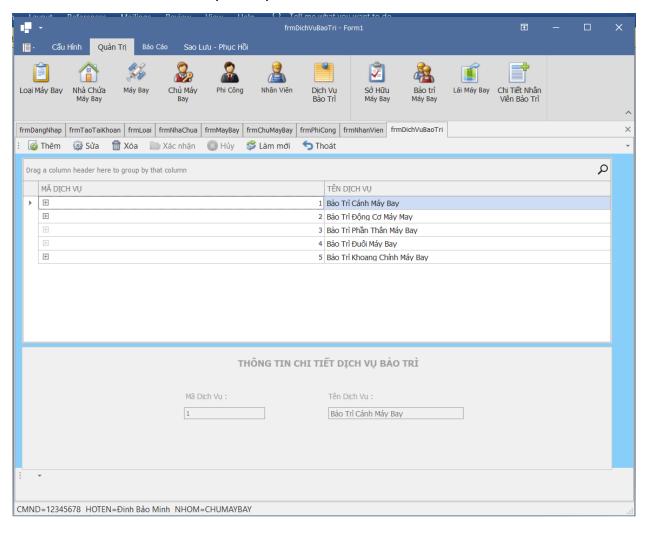
- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIẾT PHI CÔNG cho người dùng nhập thông tin của phi công mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIÊT PHI CÔNG cho người dùng sửa thông tin của phi công đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá phi công đang được chọn trong DANH SÁCH PHI CÔNG. Tuy nhiên nếu (Đang được chỉ định lái) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông DANH SÁCH PHI CÔNG

Form NHÂN VIÊN



- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIẾT NHÂN VIÊN cho người dùng nhập thông tin của nhân viên mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIẾT NHÂN VIÊN cho người dùng sửa thông tin của nhân viên đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá nhân viên đang được chọn trong DANH SÁCH NHÂN VIÊN Tuy nhiên nếu (Đang bảo trì máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông DANH SÁCH NHÂN VIÊN

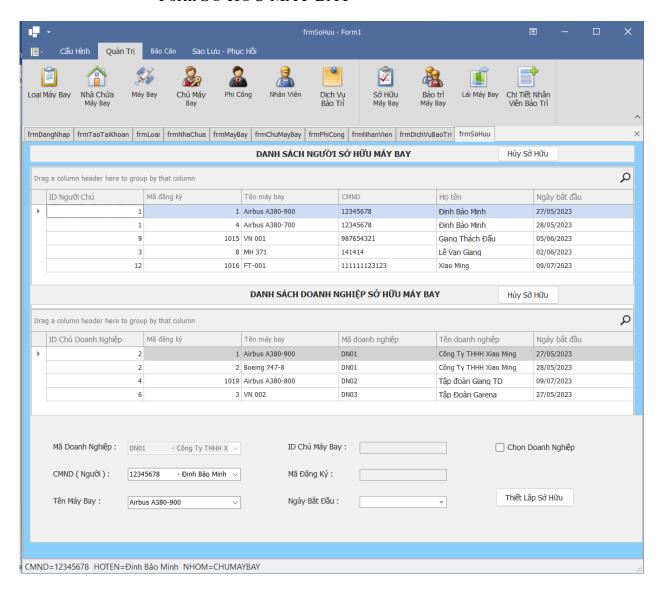
• Form DỊCH VỤ BẢO TRÌ



- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới danh sách CHI TIẾT DỊCH VỤ BẢO TRÌ cho người dùng nhập thông tin dịch vụ bảo trì mới. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIẾT DỊCH VỤ BẢO TRÌ cho người dùng sửa thông tin của dịch vụ bảo trì đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.

- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá Dịch vụ bảo trì đang được chọn trong DANH SÁCH DỊCH VỤ BẢO TRÌ. Tuy nhiên nếu (Đang bảo trì máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông DANH SÁCH DỊCH VỤ BẢO TRÌ

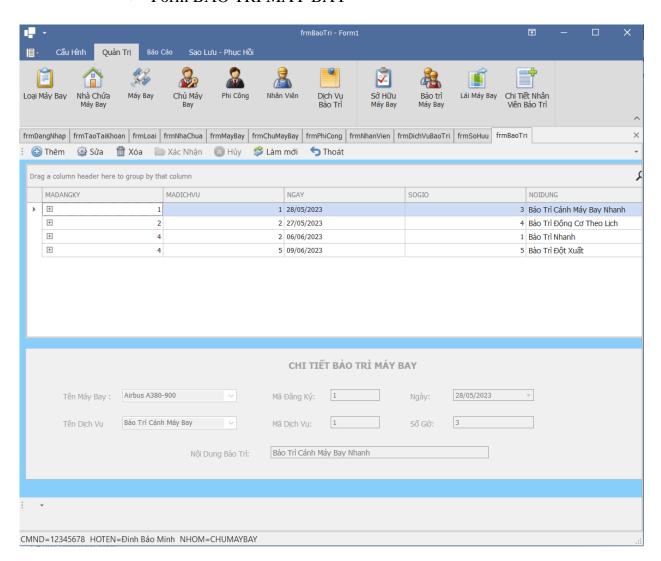




Nút Thiết lập sở hữu: Mặc định là Thiết lập sở hữa cho Đối tượng Người.
Người dùng nhập các thông tin cần thiết và Sau khi bấm nút Thiết lập sỡ hữu sẽ Thêm mới NGUÒI SỔ HỮU MÁY BAY.

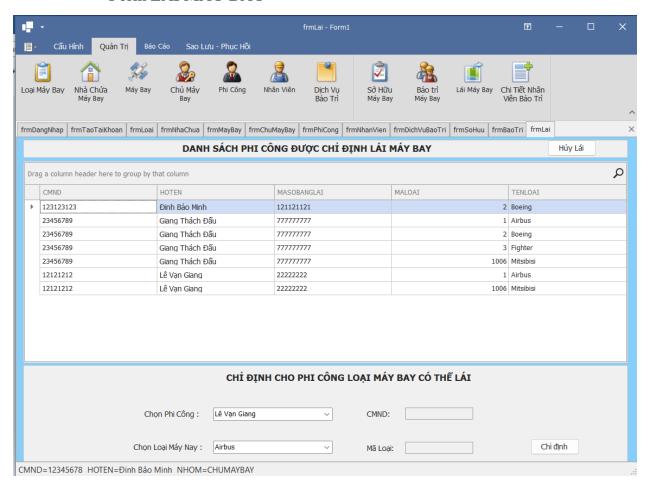
- Nếu muốn thiết lập sỡ hữu cho Đối tượng Doanh nghiệp, người dùng bấm vào nút Chọn doanh nghiệp.
 - Người dùng nhập các thông tin cần thiết và Sau khi bấm nút Thiết lập sỡ hữu sẽ Thêm mới NGƯỜI SỞ HỮU LÀ DOANH NGHIỆP
- Nút Huỷ sở hữu phía trên: Sau khi bấm sẽ huỷ sở hữu máy bay của đối tượng NGƯỜI đang được chọn trong DANH SÁCH NGƯỜI SỞ HỮU MÁY BAY.
- Nút Huỷ sở hữu phía dưới: Sau khi bấm sẽ huỷ sở hữu máy bay của đối tượng DOANH NGHIỆP đang được chọn trong DANH SÁCH DOANH NGHIỆP SỞ HỮU MÁY BAY.

Form BÅO TRÌ MÁY BAY



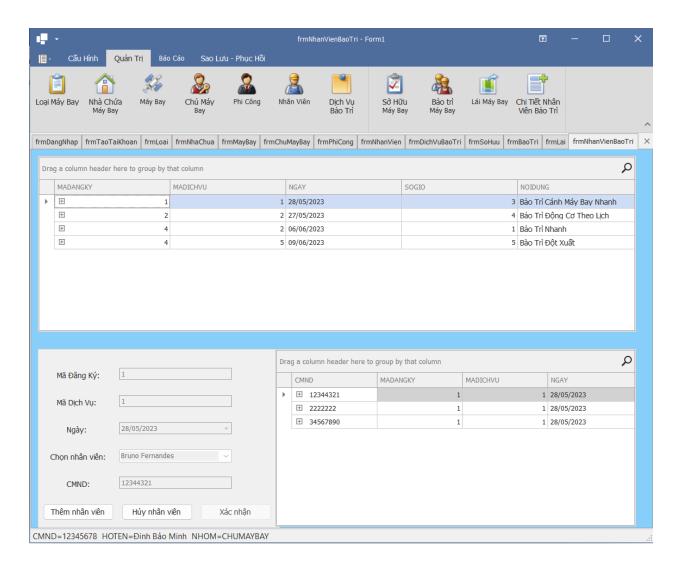
- Nút Thoát: Sau khi bấm người dùng sẽ thoát form hiện tại.
- Nút Thêm: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIẾT BẢO TRÌ MÁY BAY cho người dùng nhập thông tin dịch vụ bảo trì máy bay. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiên.
- Nút Sửa: Sau khi bấm sẽ hiện panel bên dưới CHI TIẾT BẢO TRÌ MÁY BAY cho người dùng sửa thông tin của dịch vụ bảo trì máy bay đang được chọn. Sau khi nhập xong người dùng sẽ bấm nút Xác nhận để lưu thông tin vào hệ thống hoặc bấm Huỷ để huỷ thao tác vừa thực hiện.
- Nút Xoá: Sau khi bấm sẽ xoá Dịch vụ bảo trì đang được chọn trong DANH DÁCH DỊCH BẢO TRÌ MÁY BAY Tuy nhiên nếu (Đang có nhân viên máy bay) thì hệ thống sẽ hiện hộp thoại báo lý do không thể xoá.
- Nút Làm mới : Làm mới thông DANH SÁCH DỊCH VỤ BẢO TRÌ MÁY BAY

Form LÁI MÁY BAY



- Nút Chỉ định: Người dùng nhập các thông tin cần thiết và Sau khi bấm nút Chỉ định sẽ Thêm mới PHI CÔNG ĐƯỢC CHỈ ĐINH LÁI MÁY BAY
- Nút Huỷ lái : Sau khi bấm sẽ huỷ lái của Phi công đang được chọn trong DANH SÁCH PHI CÔNG ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH LÁI MÁY BAY

Form CHI TIÉT NHÂN VIÊN BẢO TRÌ



- Nút Thêm nhân viên: Người dùng cần chọn đợt bảo trì trong DANH SÁCH ĐỢT BẢO TRÌ ở phía trên. Sau khi bấm nút Thêm nhân viên sẽ hiện ra lựa chọn Chọn nhân viên để thêm nhân viên vào đợt bảo trì.
- Nút Xác nhận: Sau khi bấm sẽ thêm nhân viên vừa được chọn vào trong đợt bảo trì.
- Nút Huỷ nhân viên: Người dùng cần chọn nhân viên muốn xoá khỏi đợt bảo trì .Sau khi bấm sẽ xoá nhân viên đang được chọn trong DANH SÁCH NHÂN VIÊN THUỘC ĐỢT BẢO TRÌ.

d) Chức năng Xem Báo Cáo

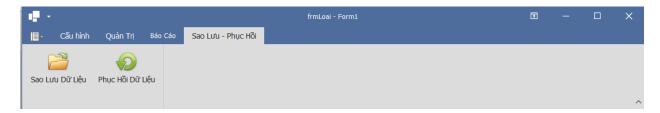


Người dùng ấn vào các mục phía dưới để xem chi tiết báo cáo

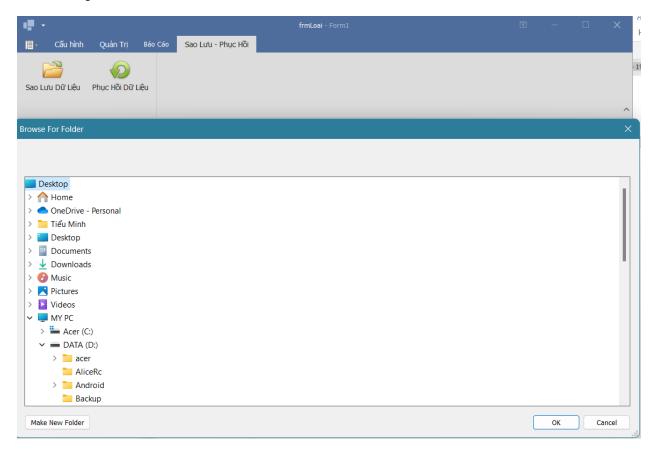
VD:



e) Sao lưu và Phục hồi dữ liệu

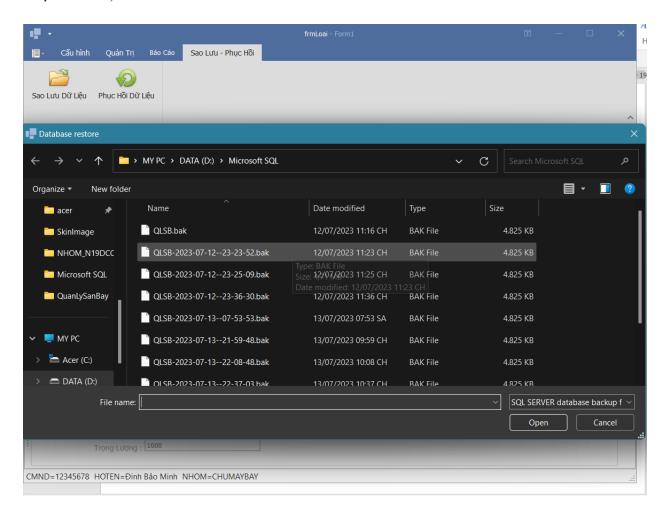


- Nút Sao lưu dữ liệu : Khi người dùng bấm nút sẽ hiện lên giao diện để chọn nơi lưu trữ file backup.



Sau khi chọn xong nơi lưu trữ, sẽ có thông báo Sao lưu dữ liệu thành công

- Nút Phục hồi dữ liệu : Khi người dùng bấm nút sẽ hiện lên giao diện nơi các file backup được lưu trữ,



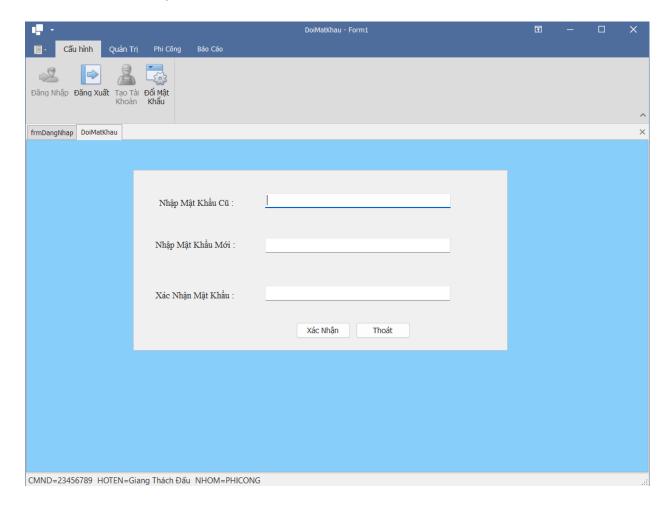
Sau khi chọn file backup muốn Phục hồi dữ liệu, sẽ có thông báo Phục hồi dữ liệu thành công.

2. Người dùng thuộc nhóm quyền PHICONG

Người dùng thuộc quyền này chỉ có quyền xem trên cơ sở dữ liệu, không được thêm xóa sửa các dữ liệu trên bảng, người dùng này cũng không có quyền sao lưu hoặc phục hồi cơ sở dữ liệu và tạo tài khoản thuộc quyền chu,pc và nv.

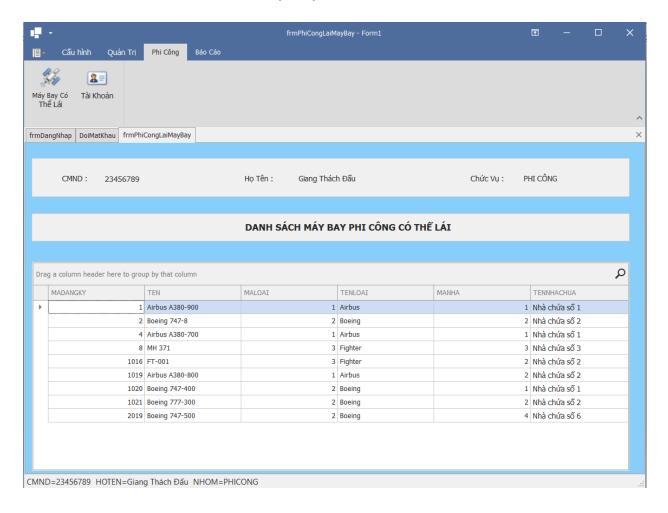
Ngoài ra nhóm người thuộc quyền này có thể xem được Danh sách máy bay có thể lái và xem/chỉnh sửa thông tin cá nhân

a) Đổi mật khẩu:

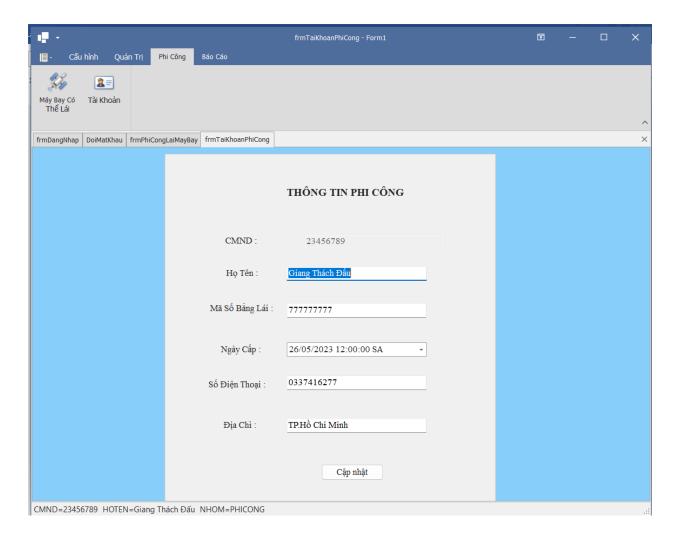


- Nút Thay đổi mật khẩu (Xác nhận): Thay đổi mật khẩu cho một tài khoản đang đăng nhập trong hệ thống sau khi đã nhập các thông tin cần thiết

b) Xem Danh sách máy bay có thể lái



c) Xem và cập nhật Thông tin cá nhân



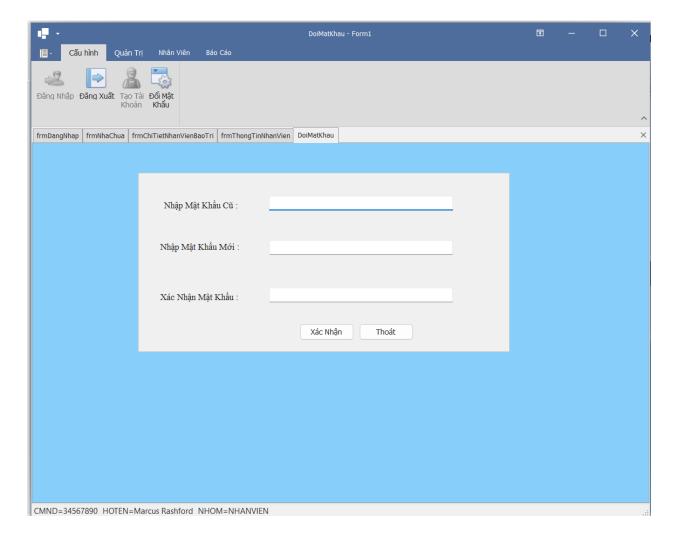
 Nút Cập nhật: Cập nhật thay đổi thông tin cá nhân cho Phi công sau khi đã chỉnh sửa các thông tin cần thiết.

3. Người dùng thuộc nhóm quyền NHANVIEN

Người dùng thuộc quyền này chỉ có quyền xem trên cơ sở dữ liệu, không được thêm xóa sửa các dữ liệu trên bảng, người dùng này cũng không có quyền sao lưu hoặc phục hồi cơ sở dữ liệu và tạo tài khoản thuộc quyền chu,pc và nv.

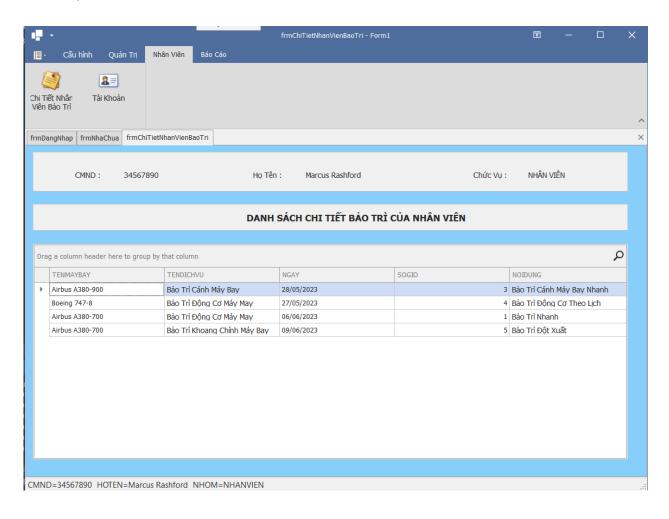
Ngoài ra nhóm người thuộc quyền này có thể xem được Danh sách chi tiết các bảo trì của bản thân và xem/chỉnh sửa thông tin cá nhân

a) Đổi mật khẩu

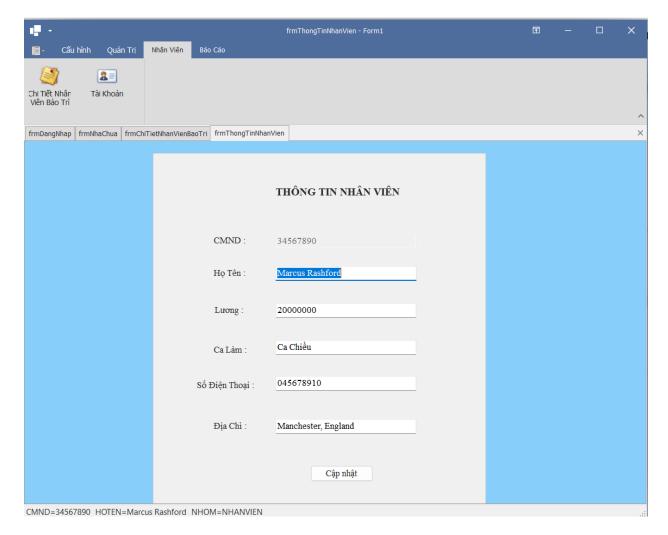


- Nút Thay đổi mật khẩu (Xác nhận): Thay đổi mật khẩu cho một tài khoản đang đăng nhập trong hệ thống sau khi đã nhập các thông tin cần thiết

b) Xem Danh sách chi tiết các bảo trì của bản thân



c) Xem và cập nhật thông tin cá nhân



- Nút Cập nhật: Cập nhật thay đổi thông tin cá nhân cho Nhân viên sau khi đã chỉnh sửa các thông tin cần thiết.